

NGUYỄN BÁ LINH. **Mối quan hệ biện chứng giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong tư tưởng Hồ Chí Minh.** H.: Chính trị quốc gia, 2009, 430 tr., Vb 47646.

Bước vào thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh CNH, HDH đất nước và hội nhập quốc tế, sự vận dụng đúng đắn và sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh càng trở nên quan trọng và cần thiết hơn lúc nào hết. Học tập, quán triệt những quan điểm cơ bản và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và CNXH trong công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo là việc làm quan trọng và rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề này.

Cuốn sách tập hợp những bài viết, những công trình nghiên cứu nhiều năm của tác giả về chủ đề trên. Nội dung cuốn sách đã luận giải một cách khoa học về quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, những nội dung cốt lõi trong tư tưởng của Người về độc lập dân tộc và CNXH, đồng thời phân tích sâu sắc về hoàn cảnh ra đời, ý nghĩa to lớn của Cương lĩnh đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh khởi thảo.

Sách được bố cục thành 10 chương, đề cập đến các vấn đề: Hồ Chí Minh và lý luận Hồ Chí Minh (chương I); Hồ Chí Minh từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác-Lênin (chương II); cương lĩnh đầu tiên của Đảng - Ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH (chương III); sự vận dụng sáng tạo đường lối của Quốc tế Cộng sản trong cách mạng Việt Nam (chương IV);

cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến dân lên CNXH - Tư tưởng cách mạng không ngừng (chương V); đấu tranh cho hoà bình, hữu nghị và tiến bộ giữa các dân tộc (chương VI); mối quan hệ biện chứng giữa độc lập dân tộc và CNXH (chương VII); độc lập dân tộc và CNXH - Chân lý của thời đại (chương VIII); bảo vệ, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh (chương IX); và mãi mãi tiến theo ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH của Hồ Chí Minh (chương X).

TRỌNG VŨ

LÊ THỊ THANH HƯƠNG. **Ứng xử của người dân vùng đồng bằng sông Hồng trong gia đình.** H.: Từ điển bách khoa, 2009, 294 tr., Vb 47506.

Ứng xử là biểu hiện quan trọng của văn hóa, một yếu tố có ảnh hưởng quan trọng đến quan hệ con người, đến hợp tác giữa các cá nhân, tổ chức và cộng đồng. Ứng xử trong gia đình là loại ứng xử đặc thù, vừa mang tính chính thức, vừa mang tính không chính thức và mang đậm tính đạo đức của con người. Trên cơ sở sử dụng ba phương pháp nghiên cứu chủ yếu là khảo sát bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu và quan sát cuộc sống thường ngày của người dân (ngoài ra có tham khảo các công trình đã được công bố trước đây), tác giả tiến hành tìm hiểu, phân tích các đặc điểm ứng xử trong gia đình của người Việt Nam vùng đồng bằng sông Hồng, phát hiện những thay đổi của chúng theo chiều thời gian từ truyền thống đến hiện đại. Sách gồm 10 chương chia thành 3 phần:

Phần một (chương I) thống nhất cách hiểu một số khái niệm trong nghiên cứu, như: khái niệm ứng xử, khái niệm gia đình, khái niệm ứng xử trong quan hệ gia đình.

Phần hai (chương II-IV) phân tích và làm sáng tỏ ứng xử trong quan hệ vợ chồng của cư dân đồng bằng sông Hồng trên các phương diện: ứng xử của người vợ, người chồng trong việc tổ chức sinh hoạt gia đình; nghề nghiệp, việc làm có thu nhập; và mong muốn và cảm nhận của người phụ nữ và người đàn ông về gia đình.

Phần ba (chương V-X) đề cập tới ứng xử trong mối quan hệ ông bà - con - cháu ở các phương diện: mô hình sống chung của người dân vùng đồng bằng sông Hồng; tấm lòng hiếu thảo của con cháu với ông bà; việc tâm sự giữa các con đã trưởng thành và bố mẹ già; tiếp nhận các giá trị chuẩn mực của thế hệ đi trước; và ứng xử trong quan hệ bố mẹ - con (từ góc nhìn của bố mẹ).

PHƯƠNG HÀ

TRỊNH DUY LUÂN, HELLE RYDSTROM VÀ WILL BURGHOOORN (đồng chủ biên). **Gia đình nông thôn Việt Nam trong chuyển đổi**. H.: Khoa học xã hội, 2008, 434 tr., Vb 47526.

Cuốn sách là kết quả của Dự án nghiên cứu liên ngành về *gia đình nông thôn Việt Nam trong chuyển đổi* (mã số VS-RDE-05), được thực hiện trên cơ sở dữ liệu thu thập trong khoảng thời gian từ năm 2004 đến năm 2006 tại các tỉnh Yên Bái, Thừa Thiên Huế và Tiền Giang, trên cơ sở bảng câu hỏi và các phỏng vấn sâu.

Nội dung cuốn sách là nghiên cứu khá toàn diện về gia đình nông thôn Việt Nam trong chuyển đổi, đã làm sáng tỏ các vấn đề về: lao động việc làm (các

kiểu mô hình di cư của thanh niên; những chuyển đổi trong mô hình lao động và việc làm;...); và hôn nhân, gia đình (thực trạng giáo dục và vai trò của cha mẹ trong giáo dục con cái ở nông thôn Việt Nam; khuôn mẫu tuổi kết hôn lần đầu; mô hình tìm hiểu và quyết định kết hôn; lựa chọn bạn đời; phong tục cưới hỏi; hành vi tình dục của người nông thôn; mâu thuẫn vợ chồng - bạo lực đối với phụ nữ trong gia đình nông thôn;...); bên cạnh đó là các vấn đề liên quan tới bạo hành, điều kiện sống, vị thế xã hội, điều kiện giáo dục và sức khỏe...

KHÁNH HÀ

JEAN-PIERRE CLING, MIREILLE RAZAFINDRAKOTO, FRANCOIS ROUBAUD. **Ngân hàng Thế giới: Đi tìm mô hình phát triển và trường hợp Việt Nam** (Nguyễn Đôn Phước dịch). H.: Tri thức, 2009, 293 tr., Vb 47632.

Cuốn sách đem đến cho bạn đọc Việt Nam cái nhìn toàn cảnh về WB với lịch sử, cấu trúc, nhiệm vụ, cách thức hoạt động, cũng như vị trí của tổ chức này trong cộng đồng phát triển. Bên cạnh đó là vai trò và ảnh hưởng của WB đến sự phát triển của Việt Nam. Sách gồm 5 phần.

Phần I, *WB và các tổ chức thành viên*, giới thiệu sự ra đời, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng và các số liệu tóm tắt sơ lược về hoạt động của WB. Phần II, *Từ dự án đến điều chỉnh cơ cấu*, tóm lược các chính sách của WB theo từng thời kỳ đến cuối thế kỷ XX, ban đầu là tập trung vào việc thực hiện các dự án và sau đó mở rộng thêm đến các chính sách điều chỉnh cơ cấu.

Phần III, *Đấu tranh chống đói nghèo*, viết về các chiến lược chống đói nghèo do WB khởi xướng (và được cả cộng đồng thế giới hưởng ứng) từ năm 1999. Phần IV, *Ngân hàng 'Tri thức'*, đề

cập đến hoạt động nghiên cứu của WB, hoạt động này có ảnh hưởng quan trọng đến lĩnh vực kinh tế và chính sách phát triển trên bình diện quốc tế.

Phần V, *WB ở Việt Nam: một trường hợp đặc thù*, làm rõ hoạt động của WB tại Việt Nam. Phần VI, *Những thách thức và triển vọng tương lai*, đề cập đến các vấn đề chính đang được thảo luận về tương lai của WB.

TRUNG HẬU

BÙI XUÂN ĐÌNH (chủ biên). **Làng nghề thủ công huyện Thanh Oai (Hà Nội). Truyền thống và biến đổi**. H.: Khoa học xã hội, 2009, 547 tr., Vb 47573.

Bằng nguồn tài liệu thu thập được từ các cuộc khảo sát công phu, kết hợp với kế thừa các nguồn tài liệu khác, nhóm tác giả đã cung cấp cho người đọc một cái nhìn khá đầy đủ về diện mạo các nghề và làng nghề thủ công của huyện Thanh Oai, cũng như của từng làng nghề nói riêng, từ truyền thống đến hiện đại. Đồng thời góp thêm tiếng nói vào việc nghiên cứu di sản kinh tế-văn hoá của người Việt, vào việc nghiên cứu nghề và làng nghề; gợi mở ra hướng và các phương pháp nghiên cứu nhân học về người Việt hiện nay. Nội dung chính của sách gồm 2 phần.

Phần thứ nhất - Những vấn đề chung về nghề và làng nghề thủ công huyện Thanh Oai, trên cơ sở giới thiệu chung về huyện Thanh Oai, các tác giả làm rõ diện mạo của các làng nghề thủ công truyền thống của huyện (chương I), biến đổi của nghề và làng nghề từ hoà bình lập lại đến nay (chương II) và đặt ra một số vấn đề đối với sự phát triển của nghề và làng nghề trong bối cảnh CNH và HĐH hiện nay.

Phần thứ hai, các tác giả giới thiệu 9 làng nghề tiêu biểu, đại diện cho 47

làng nghề đã được công nhận thuộc các loại hình làng nghề khác nhau trên địa bàn huyện Thanh Oai (đó là các làng nghề làm quạt, làm miến, tương, điều khắc gỗ; làm giò chả, làm nón, làm bún, khâu bóng da,...).

PHẠM VŨ

MAI THỊ QUỲ. **Toàn cầu hoá và vấn đề kế thừa một số giá trị truyền thống của dân tộc trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay**. H.: Khoa học xã hội, 2009, 289 tr., Vb 47596.

Toàn cầu hoá đang đặt ra trước mỗi quốc gia, nhất là các nước đang phát triển như Việt Nam, những thách thức không nhỏ, một trong số đó là sự phá vỡ những giá trị truyền thống lâu đời của các dân tộc. Làm thế nào để trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế, chúng ta không những không mất đi những giá trị truyền thống của dân tộc mà còn có thể giữ gìn, kế thừa, phát huy và đổi mới những giá trị đó, biến chúng thành sức mạnh đưa đất nước đi lên. Sách gồm 3 chương.

Chương 1 làm rõ thực chất và những nhân tố thúc đẩy quá trình toàn cầu hoá, tính hai mặt của toàn cầu hoá trong giai đoạn hiện nay, nhìn từ góc độ triết học.

Ở chương 2, tác giả phân tích sự biến động của các giá trị truyền thống trong toàn cầu hoá, theo cả hai hướng tích cực và tiêu cực.

Chương 3 đề cập đến vấn đề kế thừa một số giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay, đó là truyền thống yêu nước, truyền thống nhân văn, truyền thống đoàn kết, truyền thống gia đình, truyền thống hiếu học, truyền thống cần cù tiết kiệm,...

HOÀI PHÚC